

Thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

Lịch sử và địa lý

BÀI 25 – TIẾT 2

**DÂN CƯ VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
Ở VÙNG NAM BỘ**

**Hoạt động 1:
Tìm hiểu về hoạt
động sản xuất
nông nghiệp của
vùng Nam Bộ**



An illustration of a classroom scene. In the foreground, three children are sitting at a brown table. On the left is a girl with orange hair in pigtails, wearing a purple shirt. In the middle is a boy with brown hair, wearing a blue shirt with white stripes on the sleeves. On the right is a girl with dark curly hair and a blue headband, wearing a teal shirt. They are all looking at two open books on the table, which also has two colored pencils (one green, one pink). In the background, there is a blue wall with a framed board showing geometric shapes (a rectangle, a triangle, a square, and another triangle). To the right is a wooden bookshelf filled with books. A green chalkboard is mounted on the wall. A blue trash can is on the floor to the right. A large white speech bubble with a blue border is in the upper center, containing text. Two yellow stars with glasses are in the top corners.

Đọc thông tin và thực hiện nhiệm vụ:
Trình bày về hoạt động sản xuất nông
nghiệp của vùng Nam Bộ trên phiếu
học tập.

PHIẾU HỌC TẬP

Dựa vào nội dung và quan sát hình 1, hãy :

1. Hoàn thành đoạn thông tin dưới đây:

- Nam Bộ là lớn nhất nước ta, được trồng trên những cánh đồng lớn, sử dụng nhiều cho năng suất cao, chất lượng tốt. Nam Bộ còn là vùng trồng, lớn nhất trong cả nước.

Vùng Nam Bộ có nhiều điều kiện để phát triển,..... Đây là vùng có sản lượng thủy sản

2. Kể tên một số sản phẩm nông nghiệp của vùng :

a - Cây ăn quả

b - Cây công nghiệp

c - Sản phẩm thủy sản

PHIẾU HỌC TẬP

Dựa vào nội dung và quan sát hình 1, hãy :

1. Hoàn thành đoạn thông tin dưới đây:

- Nam Bộ là **vùng trồng lúa** lớn nhất nước ta, **lúa** được trồng trên những cánh đồng lớn, sử dụng nhiều **máy móc hiện đại** cho năng suất cao, chất lượng tốt. Nam Bộ còn là vùng trồng **cây ăn quả, cây công nghiệp** lớn nhất trong cả nước.

Vùng Nam Bộ có nhiều điều kiện để phát triển **đánh bắt, nuôi trồng thủy sản**. Đây là vùng có sản lượng thủy sản **lớn nhất cả nước**.

2. Kể tên một số sản phẩm nông nghiệp của vùng :

a - Cây ăn quả: **Sầu riêng , chôm chôm , xoài , dừa , cam, quýt,...**

b - Cây công nghiệp: **cao su, điều, hồ tiêu, ...**

c - Sản phẩm thủy sản: **cá tra, cá ba sa, tôm, ...**

**Hoạt động 2: Tìm
hiểu về nơi phân
bố của một số hoạt
động sản xuất
nông nghiệp ở
vùng Nam Bộ**



Đọc thông tin, quan sát các hình 1, 4, hãy hoàn thành bảng sau vào vở.

Hoạt động sản xuất	Phân bố
Trồng lúa	
Trồng cây ăn quả	
Trồng cây công nghiệp	

Hoạt động sản xuất	Phân bố
Trồng lúa	Các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long
Trồng cây ăn quả	Các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long
Trồng cây công nghiệp	Các tỉnh Đông Nam Bộ

TẠM BIỆT VÀ

HẸN GẶP LẠI

